

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Thuế xuất nhập khẩu trực thuộc Tổng cục Hải quan**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Thuế xuất nhập khẩu là đơn vị trực thuộc Tổng cục Hải quan, có chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thực hiện quản lý nhà nước về thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; trực tiếp tổ chức thực hiện nghiệp vụ về thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được giao và theo quy định của pháp luật.

2. Cục Thuế xuất nhập khẩu có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan để trình Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Văn bản quy phạm pháp luật về xác định trị giá tính thuế xuất khẩu, nhập khẩu; phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; thuế xuất khẩu, nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

b) Chiến lược, kế hoạch, dự toán dài hạn, trung hạn, hàng năm về thu thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; các chương trình, đề án về quản lý thuế theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

c) Đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thuế, các cơ chế tài chính liên quan đến thu ngân sách nhà nước;

d) Ý kiến tham gia về dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

2. Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan:

a) Văn bản hướng dẫn quy trình nghiệp vụ, quy chế nội bộ về quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; quản lý nợ thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu giá tính thuế; phân loại hàng hóa và áp dụng mức thuế suất đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

b) Giao nhiệm vụ thu thuế phần đầu hàng năm cho các Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

c) Các biện pháp chỉ đạo, đôn đốc thực hiện dự toán thu ngân sách được giao hàng năm;

d) Văn bản trả lời chính sách chế độ, quy trình, thủ tục về thuế, phân loại hàng hóa thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan theo quy định của pháp luật;

d) Kết quả thẩm định các hồ sơ miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, gia hạn nợ và xoá nợ thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Tổ chức công tác thu ngân sách, chống gian lận thương mại, quản lý nợ thuế, cưỡng chế thuế:

a) Hướng dẫn, giải thích về giá tính thuế, phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế, chính sách thuế và quản lý thuế, kế toán thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật và của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan;

b) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật, các quy chế, quy trình nghiệp vụ trong lĩnh vực được phân công quản lý;

c) Tổ chức xây dựng, thu thập, cập nhật, khai thác, sử dụng và quản lý cơ sở dữ liệu về giá tính thuế, phân loại hàng hóa và áp dụng mức thuế suất, cơ sở dữ liệu về thu ngân sách nhà nước và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật;

d) Áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, thực hiện giao dịch với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước, tổ chức tiếp nhận tin báo, tổ giác; yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu để phục vụ công tác quản lý thuế xuất khẩu, nhập khẩu;

d) Kiểm tra cơ quan hải quan các cấp thực hiện công tác thu thuế, quản lý nợ thuế, xử lý nợ thuế, kê toán thuế, cưỡng chế thuế và thu khác đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của công tác quản lý thuế;

e) Xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

g) Xét duyệt các báo cáo kê toán thuế và thu khác đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu của các Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Tổ chức triển khai thực hiện các vấn đề kỹ thuật của Hiệp định trị giá hải quan (GATT), các cam kết quốc tế về trị giá hải quan; Công ước hải hoả hoá mô tả và mã hóa hàng hóa (HS) của Tổ chức Hải quan thế giới; các cam kết quốc tế về phân loại hàng hóa và cát giảm thuế; thực hiện hợp tác quốc tế về trị giá hải quan, phân loại hàng hóa theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

5. Tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thuế theo quy định của pháp luật.

6. Đề xuất khen thưởng định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị, cá nhân ngoài ngành hải quan có thành tích trong công tác thu thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

7. Tổ chức nghiên cứu ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ trong công tác quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

8. Thống kê, đánh giá, tổng kết tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo chế độ quy định.

9. Phối hợp với các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan xây dựng chương trình, nội dung giảng dạy nghiệp vụ về thuế, quản lý thuế trong ngành hải quan.

10. Quản lý cán bộ, công chức và tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Tài chính.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Cục Thuế xuất nhập khẩu có các phòng:

1. Phòng Chính sách.
2. Phòng Trị giá.
3. Phòng Phân loại hàng hóa.
4. Phòng Dự toán - Tổng hợp.
5. Phòng Quản lý nợ và Kế toán thuế.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định.

Biên chế của Cục Thuế xuất nhập khẩu do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định trong tổng số biên chế được giao.

Điều 4. Lãnh đạo Cục

1. Cục Thuế xuất nhập khẩu có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng.

Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục; Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Cục trưởng, Phó Cục trưởng và các chức danh lãnh đạo khác của Cục Thuế xuất nhập khẩu thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Tài chính.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 5;
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.



BỘ TRƯỞNG

VŨ VĂN NINH